ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK PƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:291 /BC-UBND	*Đak Pơ, ngày 25 tháng 11 năm 2020*

BÁO CÁO
Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện Đak Pơ năm 2020

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai.

Thực hiện Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức Chính quyền điện tử các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai,

Thực hiện Công văn số 1566/STTTT-CNTT ngày 20/11/2020 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai về việc tổ chức đánh giá chính quyền điện tử năm 2020,

UBND huyện Đak Pơ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Hạ tầng kỹ thuật Công nghệ thông tin (CNTT)

- UBND huyện đã quan tâm đầu tư hạ tầng thông tin phù hợp với tốc độ phát triển kinh tế, đáp ứng nhu cầu cải cách hành chính trên địa bàn. Hiện nay trên địa bàn huyện có được trang bị 246 máy vi tính, đạt tỷ lệ 100% máy/người. Tỷ lệ cơ quan đầu tư trang bị phần mềm diệt virus cho máy tính và mạng máy tính ngày càng tăng…

- Đã xây dựng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của huyện và 08 xã, thị trấn.

- UBND huyện Đak Pơ đã đầu tư hệ thống máy chủ Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành (QLVBĐH) cấp huyện và cấp xã tại UBND huyện kèm theo hệ thống tường lửa, hệ thống chống sét, đường truyền WAN, FTTH,…

- Ngoài ra tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện đã trang bị đầu tư hệ thống bấm số tự động, camera giám sát, màn hình tra cứu thông tin....giúp cho người dân, doanh nghiệp đến giao dịch thuận tiện.

- Tổng số Trang/Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn đang hoạt động: 09 (08 Trang TTĐT thành phần của các xã, thị trấn và 01 Cổng TTĐT của huyện).

2. Tình hình ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị

- Hệ thống QLVBĐH được đầu tư vận hành, hoạt động ổn định đã và đang phát huy hiệu quả tích cực. Cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn

huyện đã chuyển từ cách làm việc bằng văn bản giấy sang làm việc trên môi trường mạng. Trao đổi công việc, gửi, nhận văn bản qua lại đều được thực hiện qua hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, giúp tiết kiệm đáng kể số lượng văn phòng phẩm, cũng như nâng cao hiệu quả trong công tác xử lý văn bản và điều hành công việc.

- 100% CBCC đã được cấp hộp thư điện tử công vụ phục vụ trao đổi văn bản, tài liệu.

- Hệ thống phầm mềm giao việc được vận hành, hoạt động ổn định và đang phát huy hiệu quả tích cực, giúp nắm bắt được tiến độ công việc và nâng cao tinh thần, trách nhiệm làm việc của của cán bộ, công chức trên địa bàn huyện.

- Triển khai chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, đến nay huyện đã và đang áp dụng chữ ký số do Ban cơ yếu Chính phủ cung cấp được triển khai tại cơ quan nhà nước các cấp của huyện phục vụ hiệu quả việc thực hiện trao đổi văn bản điện tử và thực hiện các giao dịch điện tử với các cơ quan tài chính như kê khai thuế, chứng từ cho Kho bạc nhà nước, kê khai bảo hiểm xã hội...

- Hoạt động của hệ thống "Một cửa điện tử liên thông": Đã cập nhật 100% TTHC cấp huyện và cấp xã.

- Hệ thống phần mềm dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp: Cung cấp 35 dịch vụ công trực truyến mức độ 3, 4 để phục vụ người dân và doanh nghiệp, qua đó giúp giảm thời gian, chi phí đi lại cho việc gửi hồ sơ và nhận kết quả của các tổ chức, cá nhân; tăng tính công khai, minh mạch của TTHC.

- Cổng TTĐT huyện (http://dakpo.gialai.gov.vn/) đã cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang TTĐT hoặc cổng TTĐT của cơ quan nhà nước; Cổng TTĐT huyện hoạt động ổn định, duy trì việc đưa tin, bài tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các hoạt động của tỉnh, huyện, giới thiệu tiềm năng thế mạnh của địa phương. Các cơ quan, đơn vị thường xuyên phối hợp với Ban Biên tập Cổng TTĐT thực hiện công tác xây dựng chuyên mục, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời trên Cổng TTĐT theo quy định. thường xuyên cập nhật các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đưa các tin, bài phản ánh kịp thời các hoạt động điều hành, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đồng thời cung cấp các thông tin phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính: có đầy đủ thông tin về quy trình, thời gian và lệ phí thực hiện dịch vụ; tải các mẫu đơn, hồ sơ trên mạng… Đến nay, huyện có 08 trang TTĐT của các xã, thị trấn là trang TTĐT thành phần của Cổng TTĐT của huyện.

- Hệ thống Hội nghị truyền hình được vận hành, kiểm tra bảo dưỡng, sửa chữa để bảo đảm phục vụ tốt các cuộc họp trực tuyến; hệ thống máy móc được trang bị đầy đủ các thiết bị phụ trợ, thiết bị bảo mật nên hoạt động ngày càng có hiệu quả, tần suất sử dụng cao, phục vụ tích cực các cuộc họp trực tuyến của tỉnh, huyện; rút ngắn thời gian, chi phí đi lại cho lãnh đạo. Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến mở rộng tới UBND cấp xã trên địa bàn huyện được triển khai và đi vào hoạt động vào tháng 10/2020 với 09 điểm cầu; trong năm 2020 đã phối hợp tổ chức hơn 20 cuộc họp qua hệ thống Hội nghị truyền hình.

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện đã sử dụng phần mềm quản lý chuyên ngành trong nhiệm vụ chuyên môn: sử dụng hệ thống phần mềm quản lý ngân sách nhà nước TABMIS của Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phần mềm quản lý tài sản công và Phần mềm kế toán MISA của các phòng, ban chuyên môn; Phần mềm hệ thống quản lý Thông tin Trẻ em tại cơ sở, Phần mềm hệ thống theo dõi chi trả trợ cấp Người có công hàng tháng, Phần mềm hệ thống giảm nghèo và Bảo trợ xã hội, Phần mềm hệ thống theo dõi cung, cầu lao động của phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; Phần mềm quản lý hộ tịch, Phần mềm thư viện pháp luật của phòng Tư pháp…

3. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng trong thời gian qua được quan tâm, chú trọng, cụ thể: Triển khai Chứng thư số tới các cơ quan Nhà nước, đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin mạng trong gửi, nhận văn bản điện tử và chứng thực điện tử. Hệ thống thông tin tại một số cơ quan, đơn vị được trang bị các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin như: Hệ thống máy chủ dùng chung của UBND huyện đặt tại trụ sở UBND huyện được bố trí đường truyền Internet riêng, sử dụng thiết bị tường lửa Sophos bảo vệ dữ liệu cho các máy chủ; trang bị phần mềm Anti-virus như: BKAV, Kaspersky Endpoint Security, Kaspersky Internet Security... cho các máy tính của cán bộ, công chức, viên chức của các phòng ban chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra và chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị hữu trách khắc phục kịp thời các sự cố..., đồng thời thường xuyên đánh giá và khắc phục lỗi bảo mật về an toàn thông tin hệ thống máy chủ và các ứng dụng dùng chung của huyện, đảm bảo an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin dùng chung của huyện.

- Hệ thống máy chủ của huyện được trang bị thiết bị lưu trữ dữ liệu nội bộ và hệ thống backup dữ liệu online.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về an toàn bảo mật thông tin cho người dùng do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tổ chức.

4. Tình hình nguồn nhân lực và phát triển nguồn nhân lực về CNTT của cơ quan, đơn vị

- Trong những năm qua UBND huyện đã quan tâm bố trí công chức chuyên trách CNTT có trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu với công

tác quản lý và hoạt động của hệ thống thiết bị đã được đầu tư như là: Hệ thống QLVBĐH, hội nghị truyền hình trực tuyến, hệ thống Một cửa điện tử. Hiện nay trên địa bàn huyện có 01 công chức có trình độ đại học chuyên ngành CNTT.

- Đối với các xã, thị trấn: Hiện nay chưa bố trí được cán bộ chuyên trách về CNTT do không có chức danh công chức này theo quy định đối với UBND cấp xã, do đó UBND các xã, thị trấn chỉ phân công công chức văn hóa – xã hội phụ trách kiêm nhiệm lĩnh vực CNTT.

- Trong năm 2020, UBND huyện phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, Trung tâm CNTT và Truyền thông tỉnh tổ chức nhiều lớp tập huấn cho cán bộ, công chức của các cơ quan, đơn vị với các chủ đề: An toàn bảo mật thông tin; chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản; xử lý ảnh và biên tập tin bài cho website; phần mềm mã nguồn mở; hướng dẫn sử dụng, vận hành các hệ thống phần mềm ứng dụng dùng chung của tỉnh; hướng dẫn sử dụng HTQLVBĐH phiên bản nâng cấp...

- Tỷ lệ CBCCVC có chứng chỉ ứng dụng CNTT theo Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản trở lên hoặc có chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C: Cấp huyện: 69/69 người, đạt 100%, cấp xã: 168/171 người, đạt 98,2%

5. Tình hình ứng dụng CNTT vào quản lý hành chính nhà nước của các UBND cấp xã

- Hệ thống QLVBĐH đã được sử dụng chính thức tại 08/08 đơn vị hành chính cấp xã. UBND các xã, thị trấn được tập huấn phần mềm QLVBĐH đều đã thực hiện chức năng luân chuyển văn bản điện tử qua phần mềm theo quy định, liên thông văn bản 03 cấp (xã, huyện, tỉnh), đảm bảo tính bảo mật, nhanh, tiết kiệm đảm bảo 100% văn bản đến, văn bản đi của UBND các xã, thị trấn (trừ văn bản mật) bước đầu được số hóa, ký số theo quy định của Nghị định 30/2020/NĐ-CP và nhập trên hệ thống QLVBĐH.

- Hệ thống Một cửa điện tử được UBND huyện đầu tư, xây dựng và trang bị các mô hình một cửa liên thông, một cửa điện tử tại các xã, thị trấn, giúp công việc hồ sơ, TTHC được giải quyết nhanh, kịp thời, tránh gây phiền hà cho nhân dân và tiết kiệm được chi phí đi lại cho nhân dân.

- Trang TTĐT cấp xã: Huyện đã đầu tư xây dựng 08 Trang TTĐT thành phần cấp xã được tích hợp vào Cổng TTĐT của huyện.

- Thư điện tử công vụ: 100% CBCC đã được cấp hộp thư điện tử công vụ phục vụ trao đổi văn bản, tài liệu.

6. Kinh phí đầu tư cho ứng dụng CNTT

Trong năm 2020, UBND huyện Đak Pơ đã đầu tư 3.136.200.000đ cho ứng dụng CNTT *(có phụ lục kinh phí đầu tư kèm theo).*

7. Đánh giá chung

- Được sự quan tâm, hỗ trợ của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm CNTT và Truyền thông tỉnh cũng như sự quan tâm, chỉ đạo

của Huyện ủy về tăng cường ứng dụng CNTT, trong năm 2020, tình hình ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện Đak Pơ được đẩy nhanh, cơ bản đáp ứng với nhu cầu của công tác cải cách hành chính, thay đổi tư duy và hành động của đại bộ phận CBCCVC. Tỷ lệ thiết bị CNTT trên số lượng CBCCVC ngày càng tăng cao, kỹ năng khai thác thông tin, tác nghiệp chuyên môn trên máy tính của CBCCVC được nâng lên; đặc biệt đã và đang hình thành hệ tư duy, phương pháp và môi trường làm việc có ứng dụng CNTT, mạng internet trong các cơ quan hành chính của huyện.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT đã hỗ trợ tích cực cho công tác chỉ đạo điều hành của các cấp lãnh đạo huyện. Các hệ thống phần mềm dùng chung triển khai trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc đã phát huy được hiệu quả, giúp CBCCVC tiết kiệm thời gian xử lý công việc, giúp cho công tác cải cách hành chính được thực hiện nhanh chóng, giảm thiểu những nhũng nhiễu, khó khăn đối với nhân dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính.

- Việc tham gia các khóa đào tạo nguồn nhân lực CNTT thời gian qua đã giúp cho công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp được trang bị thêm nhiều kiến thức, kỹ năng phục vụ ngày càng tốt hơn việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT và bảo đảm về an toàn an ninh thông tin.

- Nhận thức của các cấp lãnh đạo, của các cơ quan Đảng và chính quyền huyện đến cấp xã về vai trò, vị trí của CNTT đối với sự phát triển kinh tế - xã hội đã có bước chuyển biến quan trọng.

8. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự tích cực triển khai ứng dụng CNTT, việc áp dụng dịch vụ công trực tuyến còn nhiều hạn chế.

- Hạ tầng kỹ thuật CNTT được đầu tư nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, yêu cầu của sự phát triển kinh tế, cải cách hành chính. Ứng dụng CNTT tuy có mạnh nhưng chủ yếu tập trung ở huyện, ở một số đơn vị, nhất là các xã việc triển khai ứng dụng CNTT vẫn còn hạn chế.

- Đội ngũ CBCCVC làm công tác CNTT còn hạn chế về số lượng và trình độ, hoạt động chủ yếu là kiêm nhiệm. Việc triển khai những dự án về CNTT đòi hỏi phải có nguồn kinh phí lớn, tuy nhiên nguồn ngân sách địa phương còn hạn hẹp nên việc triển khai đầu tư trang bị, cơ sở hạ tầng vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, yêu cầu của sự phát triển kinh tế, cải cách hành chính, ứng dụng CNTT. Trình độ về CNTT của đội ngũ CBCCVC cấp xã còn hạn chế *(đặc biệt, tình trạng phổ biến là công chức được giao phụ trách công tác CNTT cấp xã nhưng không có chuyên môn chính liên quan đến lĩnh vực CNTT)* nên việc triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong công tác hành chính và hoạt động quản lý nhà nước ở cơ sở còn gặp nhiều khó khăn.

- Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông của huyện và dịch vụ công mức độ 3 đã được đầu tư hiện đại nhằm giúp giảm bớt thời gian đi lại của nhân dân trong việc thực hiện giao dịch hành chính giữa cơ

quan công quyền và nhân dân, tuy nhiên, trình độ tiếp cận về CNTT của người dân còn hạn chế, do đó làm giảm hiệu quả của việc đầu tư trong ứng dụng CNTT.

- Chưa có cơ chế, chính sách đối với vị trí công chức chuyên trách CNTT cấp xã nên công tác tham mưu, đề xuất giải pháp ứng dụng và phát triển CNTT còn nhiều hạn chế.

9. Những kiến nghị đề xuất

- Tiếp tục mở các lớp tập huấn chuyên môn về CNTT cho cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp, đặc biệt là cấp xã *(nhưng thời gian mở lớp không nên dồn vào thời gian cuối năm như vừa qua)*.

- Nâng cấp hệ thống QLVBĐH để hệ thống ổn định hơn, đảm bảo tiến độ xử lý công việc.

- Đề nghị UBND tỉnh có hỗ trợ về đặc thù ngành cho công chức chuyên trách CNTT.

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh đề xuất với Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến với Bộ Nội vụ về việc bố trí chức danh công chức chuyên trách CNTT cấp xã.

UBND huyện Đak Pơ báo cáo tình hình ứng dụng CNTT năm 2020 để Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở TT&TT (b/c);
- TTHU, TTHĐND huyện (b/c);
- L/đ UBND huyện;
- Thành viên BCĐ XDCQĐT huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Cổng TTĐT huyện (đăng tải);
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Hơn

PHỤ LỤC:

KINH PHÍ ĐẦU TƯ CHO ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 291/BC-UBND ngày 25 /11/2020 của UBND huyện Đak Pơ)

STT	TÊN DỰ ÁN, HẠNG MỤC, NHIỆM VỤ	NỘI DUNG, QUY MÔ ĐẦU TƯ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ *(1.000 đồng)*	
				Ngân sách tỉnh/TW	Vốn khác
I/ Đầu tư phần cứng, bảo trì, bảo dưỡng, duy trì hệ thống nội bộ tại đơn vị					
1	Mua máy tính bàn, máy xách tay, Thay RAM, ổ cứng, màn phím, màn hình, chuột máy tính (không tính chi phí cho Văn phòng phẩm: sửa máy Photocopy, thay mực máy in)		Năm 2020	250.000	
2	Thuê đường truyền Internet/IP tĩnh HTQLVBĐH		Năm 2020	6.600	
3	Bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống CNTT của huyện: Hệ thống QLVBĐH huyện, xã; Thiết bị tường lửa; Sao lưu dữ liệu		Năm 2020	90.000	
4	Chi cho hoạt động của Ban biên tập Cổng TTĐT huyện; vận hành Cổng Thông tin điện tử huyện		Năm 2020	50.000	
5	Vận hành hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của huyện, xã		Năm 2020	10.000	
II. Đầu tư mua sắm phần mềm, an toàn thông tin mạng					

1	Gia hạn bản quyền phần mềm hộ tịch		Năm 2020	5.600	
2	Mua phần mềm diệt virus, license phần mềm thiết bị tường lửa hoặc các phần mềm khác, …		Năm 2020	50.000	
3	Gia hạn phần mềm kế toán MISA		Năm 2020	132.000	
4	Mua phần mềm thư viện pháp luật		Năm 2020	2.000	
III. Đầu tư đào tạo về công nghệ thông tin					
1	Phối hợp tổ chức tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin cho công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã		Năm 2020	20.000	
IV. Đầu tư các hạng mục khác					
1	Chi cho hoạt động của BCĐ XD CQĐT huyện		Năm 2020	20.000	
2	Đầu tư mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ huyện đến cấp xã		Năm 2020	2.500.000	
TỔNG CỘNG:				**3.136.200**	